TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2022/HS-PT
Ngày 27 - 5 – 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Quốc Khởi

Các Thẩm phán: Ông Trần Quang Khang

Bà Tăng Trần Quỳnh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Lin - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 27/2022/TLPT-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo Trần Minh Đ, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu.

1/- Bị cáo có kháng cáo: Trần Minh Đ**,** sinh ngày 09/4/1989; Nơi sinh: Hồng D, Bạc Liêu;

- Nơi Đ ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Sơn T, xã Vĩnh L, huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 3/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Trần Văn N, sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962;

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo tại ngoại *(vắng mặt, không lý do).*

2/- Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị: Trần Văn T, sinh năm 1977 *(vắng mặt)*.

3/- Bị hại: Nguyễn Văn T, sinh năm 1956**;**

Địa chỉ: Ấp Sơn T, xã Vĩnh L, huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu *(vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ, ngày 18/01/2021, Trần Minh Đ điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 94F8 – 6339 của cha ruột bị cáo Đ là ông Trần Văn N đi qua chợ

Vĩnh Tuy thuộc ấp Long Đ, xã Vĩnh T, huyện Gò Q, tỉnh Kiên Giang gặp Trần Văn T đang uống cà phê nên ghé vào uống cùng. Khoảng 15 phút sau, Đ rủ T đi trộm cây kiểng, thì T đồng ý. Khi đi đến đường lộ nhỏ vào nhà ông Nguyễn Văn T, khi cách nhà ông T khoảng 30m, T dừng xe lại, Đ cầm cây dá để đào bụi bông trang, còn T đi vào sau đứng trên sân xi măng, cách đó khoảng 06 mét. Nghe tiếng chó sủa nên ông T mở cửa bên hông nhà sau ra, dùng đèn rọi ra ngoài sân nhưng không thấy ai, thấy ông T rọi đèn và chó sủa, T nói với Đ "để đi vào nhà nói chuyện với ông T". Do T có mối quan hệ bà con với ông T nên đi vào nói chuyện với ông T, nhằm mục đích tạo điều kiện để cho Đ ở bên ngoài đào cây bông trang. Khoảng 20 phút sau Đ đào xong và kéo bụi bông trang ra lộ khoảng 20m thì Nguyễn Quốc N (cháu nội ông T ở chung nhà) và Nguyễn Thành Đ ở gần nhà đi ra phát hiện, Đ bỏ lại cây bông trang dẫn xe bỏ chạy được khoảng 15m, bẻ biển số xe quăng bỏ và bỏ xe lại chạy ra lộ lớn lội qua sông. N và Đ dẫn xe của Đ về nhà ông T, trên xe có một cái bao và dây, khi gặp T đang ngồi trong nhà Nghiêm nói T là người đi cùng với Đ để trộm cây bông trang thì T móc chìa khóa xe nói xe của T và đòi đánh Nghiêm, thấy T la lớn tiếng nên ông T cho T đi. Khoảng 30 phút sau, Đ đi lại nhà ông T thừa nhận đào trộm cây bông trang và xin ông T bỏ qua. Đến sáng, ngày 19/01/2021, ông T trình báo Công an xã Vĩnh L, sau đó Công an xã Vĩnh L mời Đ lên làm việc thì Đ thừa nhận toàn bộ hành vi của mình và giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu HONOR, màu sơn xanh, số máy 1P52FMH-R404303, số khung VCDH075UM404303, xe bị mất biển kiểm soát và 01 cây dá đào đất có phần cán bằng gỗ dài 70cm, lưỡi bằng kim loại dài 28,5cm. Còn Trần Văn T không có mặt tại địa phương nên không làm việc được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 03/BKL-HĐĐGTS ngày 27/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hồng D kết luận: 01 (một) cây bông trang (loại hồng phấn lá T) có kích thước 2x2,2m, cao 1,2m. Bụi bông trang có phần gốc (hoành đế) kích thước 96cm. Bụi bông trang có nhiều kích thước khác nhau, gồm tổng cộng 14 thân cây. Lấy kích thước 04 thân cây lớn nhất đo đại diện lần lượt là 14cm, 12cm, 11cm và 10cm, thân nhỏ nhất 04cm có giá trị thành tiền là 5.333.000 đồng.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu đã tuyên xử:

- Tuyên bố các bị cáo Trần Minh Đ, Trần Văn T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Áp dụng : khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 06 (Sáu) tháng tù.

+ Xử phạt bị cáo Trần Văn T 03 (Ba) tháng 09 (chín) ngày tù.

- Ngoài ra bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

* Đến ngày 20/12/2021 bị cáo Trần Minh Đ nộp đơn kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo với lý do: Phạm tội lần đầu, biết ăn năn hối cải, người bị hại có đơn bãi nại.

*Tại phiên tòa phúc thẩm: Kiểm sát viên đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng: Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Đồng thời đối với mức án 06 tháng tù mà bản án sơ thẩm tuyên phạt bị cáo Trần Minh Đ là có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ khi lượng hình. Tại phiên tòa phúc thẩm ở bị cáo Trần Minh Đ không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà;Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về tố tụng.

[1.1]- Đơn kháng cáo của bị cáo Trần Minh Đ được thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, nên được chấp nhận là hợp lệ.

[1.2]- Sự vắng mặt của bị cáo Trần Minh Đ tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Đối với bị cáo Trần Minh Đ, Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã 02 lần giao giấy triệu tập bị cáo để xét xử cụ thể;

- Lần thứ nhất: Giao giấy triệu tập số 136/GTT-TA, ngày 06/4/2022 theo biên bản giao, nhận giấy triệu tập đề ngày 27/4/2022 để xét xử vào ngày 10/5/2022, nhưng bị cáo Trần Minh Đ vắng mặt tại phiên tòa, hội đồng xét xử đã hoãn phiên Tòa lần thứ nhất.

- Lần thứ hai: Giao giấy triệu tập số 268/GTT-TA, ngày 10/5/2022 theo biên bản giao, nhận giấy triệu tập đề ngày 12/5/2022 để xét xử vào ngày 27/5/2022, nhưng bị cáo Trần Minh Đ vẫn vắng mặt tại phiên tòa không lý do; nên Hội đồng xét xử phúc thẩm tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]- Về nội dung.

[2.1]- Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Minh Đ đều thừa nhận vào khoảng 23 giờ, ngày 18/01/2021, bị cáo với Trần Văn T đã thống nhất có hành vi lén lút đào trộm cây bông trang của bị hại Nguyễn Văn T thì bị phát hiện.

[2.2]- Xét lời khai nhận tội nêu trên của bị cáo Trần Minh Đ hoàn toàn phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Lời khai của bị cáo Trần Văn T, của bị hại Nguyễn Văn T, biên bản hiện trường, vật chứng.

Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm nhận thấy: Tài sản mà bị cáo Trần Minh Đ thực hiện hành vi trộm cắp là cây bông trang có giá trị quy thành tiền = 5.333.000đ, nên đủ yếu tố phạm tội trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 như bản án sơ thẩm đã tuyên xử là có căn cứ pháp luật.

[2.3]- Trong vụ án này ở bị cáo Trần Minh Đ là người có vai trò chính; Chính bị cáo Đ là người khởi sướng, rủ rê bị cáo Trần Văn T cùng thực hiện hành vi trộm cắp, nên về hình phạt phải xử lý nghiêm hơn so với bị cáo Trần Văn T. Vì vậy bản án sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Minh Đ mức án 06 tháng tù là có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được hưởng như: Thật thà khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại có đơn bãi nại theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ở bị cáo Trần Minh Đ không có tình tiết giảm nhẹ mới, nên không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số: 22/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D theo như lời đề nghị của kiểm sát viên ở tại phiên tòa là phù hợp.

[3]- Bị cáo Trần Minh Đ phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định;

[4]- Các phần khác của Quyết định bản án sơ thẩm do không bị có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo xin giảm án và hưởng án treo của bị cáo Trần Minh Đ.

Giữ nguyên quyết định hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 16 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Hồng D, tỉnh Bạc Liêu.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Minh Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Minh Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Bị cáo Trần Minh Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần khác của Quyết định bản án sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);

- VKSND H. Hồng Dân (01 bản);
- TAND H. Hồng Dân (02 bản);
- CQĐT H. Hồng Dân (01 bản);
- Chi cục THA dân sự H. Hồng Dân (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

Đặng Quốc Khởi